

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VỖ
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 154/2024/HSST
Ngày 12 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VỖ, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Phú – Giáo viên nghỉ hưu
2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Chúc - Giáo viên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2024/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2024/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 7 năm 2024, và quyết định hoãn phiên tòa số 14 ngày 30/7/2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn B, sinh năm 1985, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn T, xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Phạm Văn N và con bà Vũ Thị H; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Nguyễn Thị Y, sinh năm 1986 và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo hiện được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Duy Tiến A, sinh ngày 09/8/2007, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn Đ, xã C, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; **Trình độ học vấn: 10/12**; Con ông Nguyễn Duy T và con bà Trần Thị O; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo hiện được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện cho bị cáo Nguyễn Duy Tiến A:

Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy Tiến A:

Ông Nguyễn Văn H là trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh.

** Người bị hại:* Anh Phan Văn D, sinh ngày 26/11/2008 (Đã chết)

** Người đại diện của người bị hại (đồng thời được những người đại diện khác của bị hại ủy quyền)*

Ông Phan Văn D1, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty TNHH xây dựng T

Đại chỉ: Thôn L, xã T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn Q; Chức vụ: Giám đốc công ty (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Chi L, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 18/11/2023, tại ngã ba đường Tỉnh lộ 279 với Tỉnh lộ 287 thuộc khu phố Vũ Dương, phường Bồng Lai, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô tải có gắn cầu nhả hiệu Hyundai, BKS 98K - 7427 do Phạm Văn B điều khiển chuyển hướng từ Tỉnh lộ 287 đi Tỉnh lộ 279 theo hướng Bồng Lai – Phố Mới và chạm với xe mô tô nhả hiệu DETECH, BKS 99AE - 012.50 do Nguyễn Duy Tiến A điều khiển chở theo cháu Phan Văn D, sinh ngày 26/11/2008, HKTT: Thôn Đồng, xã Chi Lăng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (là bạn học cùng lớp của Tiến A) đi ngược chiều. Hậu quả, cháu D bị thương được đưa đi cấp cứu sau đó tử vong cùng ngày.

Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ đã tiến hành các hoạt động điều tra để làm rõ vụ TNGT như sau:

*** Khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại ngã 3 giao nhau giữa đường tỉnh lộ 287 và đường tỉnh lộ 279 Quế Võ – Bắc Ninh. Đường tỉnh lộ 287 nối giữa huyện Tiên Du và thị xã Quế Võ, tại đầu đường giao nhau với đường tỉnh lộ 279 là đường một chiều có dải phân cách cứng ở giữa, mỗi chiều đường rộng 10m rải nhựa thẳng phẳng, dải phân cách cứng rộng 2m, đầu đường hướng chiều Tiên Du đi Quế Võ giao với đường tỉnh lộ 279 có vạch kẻ đường giảm tốc màu vàng. Từ giữa đầu dải phân cách của đường tỉnh lộ 287 là điểm xuất phát của vạch kẻ đường nét đứt màu vàng tiến vào ngã ba và giao nhau với vạch nét đứt màu vàng của đường tỉnh lộ 279, lối mở nơi giao nhau với đường tỉnh lộ 279 là 110m.

Đường tỉnh lộ 279 nối giữa phường Phố Mới và phường Bồng Lai – thị xã Quế Võ, đường rải nhựa thẳng phẳng. Giữa đường có vạch kẻ đường nét đứt màu vàng để chia đường thành 2 chiều đường xe chạy ngược chiều. Giữa các chiều đường có vạch kẻ đường nét đứt màu trắng để chia chiều đường thành các làn xe chạy cùng chiều. Chiều đường Phố Mới – Bồng Lai tam nét đứt màu trắng, cách mép

đường bên phải chiều đi là 10,8m, cách tâm nét đứt màu vàng là 4,3m, chiều đường Bồng Lai – Phố Mới tâm nét đứt màu trắng, cách mép đường phía bên phải chiều đi là 3,7m, cách tâm nét đứt màu vàng là 3,8m. Tại khu vực xảy ra vụ tai nạn giao thông có gờ giảm tốc màu vàng.

Xác định điểm mốc và mép đường làm mép đường chuẩn:

Xác định lấy mép đường phía bên phải chiều Bồng Lai – Phố Mới của đường tỉnh lộ 279 làm mép đường chuẩn, lấy chân cột đèn chiếu sáng số 42CB- CS2 nằm trên mép đường chuẩn làm điểm mốc.

- Mô tả thứ tự, vị trí, dấu vết, phương tiện, nạn nhân theo số tự nhiên:

(1) Vết cày xước không liên tục kích thước dài 25,5m rộng 5cm, sâu làm màu trắng, chiều hướng Phố Mới – Bồng Lai. Dấu vết cách mép đường chuẩn là 15,7m, cuối vết nằm tại khu vực giữa xe mô tô 99AE-012.50 cách mép đường chuẩn là 22,5m.

(2) Xe mô tô BKS: 99AE-012.50 nằm đổ nghiêng phải, phía trước xe hướng về Bồng Lai, phía sau xe hướng về Phố Mới. Giữa trục bánh trước cách mép đường chuẩn 22,6m, giữa trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 22,4m.

(3) Xe ô tô BKS: 98K-7427 đổ tại khu vực giữa vạch nét đứt màu vàng của đường tỉnh lộ 279, phía trước xe hướng về Phố Mới, phía sau xe hướng về Bồng Lai. Giữa trục bánh trước và giữa trục bánh sau bên phải xe ô tô cách mép đường chuẩn lần lượt là 6,0m và 6,8m. Giữa trục bánh trước và giữa trục bánh sau bên trái xe ô tô cách mép đường chuẩn lần lượt là 7,8m và 8,6m. Giữa trục bánh sau bên trái xe ô tô cách giữa trục bánh sau xe mô tô 99AE-012.50 là 38m, cách đầu vết (1) là 13,3m.

(4) Vùng máu kích thước 80cmx60cm, tâm máu cách mép đường chuẩn là 15,2m, cách đầu vết cày (1) là 6,2m, cách giữa trục bánh sau xe mô tô 99AE-012.50 là 19m.

(5) Vùng máu kích thước 70cm x 30cm, tâm cách mép đường chuẩn là 16,3m, cách tâm máu (4) là 35cm.

Từ khu vực đầu vết cày (1) đến xe mô tô (2) có rải rác các mảnh nhựa vỡ, đo từ điểm cột mốc là cột đèn chiếu sáng 42CBCS2 vào giữa trục bánh trước phải xe ô tô (3) được các số đo dài 6,6m về phía Phố Mới, vuông góc là 7,4m.

* Sau khi khám nghiệm hiện trường, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ tạm giữ:

- 01 (một) xe ô tô BKS: 98K-7427, nhãn hiệu: Hyundai, loại xe: Gắn cầu, màu trắng, số máy: D4DA2166304, số khung: KMFGA17AP3C178492, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 98K-7427; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô BKS: 98K-7427; 01 giấy bảo hiểm bắt buộc TNDS và tự nguyện của xe ô tô BKS: 98K-7427; 01 giấy phép lái xe số hiệu 240109242013, hạng C mang tên Phạm Văn B.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: DETECH, số loại: 50C3H, màu: xanh, BKS: 99AE-012.50, đã qua sử dụng cùng toàn bộ giấy tờ liên quan đến các phương tiện trên.

* Khám nghiệm phương tiện

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS: 98K-7427, nhãn hiệu: Hyundai, loại xe: Gắn cầu, màu trắng, số máy: D4DA2166304, số khung KMFGA17AP3C178492, đã qua sử dụng:

Tại khe thành thùng bên trái có mắc khẩu trang màu trắng cách đuôi thùng 66cm, cách mặt đất 118,5cm.

- Tại đầu ốc dưới sàn thùng bên trái cách đuôi thùng 99cm, cách mặt đất 94cm có mắc mảnh vải màu trắng KT (3,5x1)cm.

- Tại đầu phía ngoài dầm ngang dưới thành thùng bên trái cách đuôi xe 33cm, cách mặt đất 95cm có dấu vết bám mảnh vải màu xanh, trắng và chất màu vàng diện (8x2,5)cm.

- Cạnh xước thanh dầm phía dưới bên trái có dấu vết trượt rải rác bám chất màu xanh KT (24x2)cm, dấu vết cách mặt ngoài sàn thùng xe 15cm, cách đầu thùng xe 80cm, cách mặt đất 94,6cm.

- Mặt bên trái trục xe có dấu vết trượt bám chất màu đen KT (6x2)cm, dấu vết cách đuôi thùng xe 34cm, cách mặt đất 91,5cm.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu: DETECH, số loại: 50C3H, màu: xanh, BKS: 99AE-012.50, đã qua sử dụng:

- Vỡ mất mảnh ốp nhựa đầu xe và cụm đèn trước, còn lại một phần đầu bên phải ốp nhựa sau và công tắc đèn; Khung cổ xe và tay lái cong về sau.

- Ngã ba giữa tay lái cách đầu móm yên xe 33cm; Mặt trước khung tay lái bên trái, sát với vị trí ngã ba này có dấu vết rách hở KT (2x1,7)cm; Mặt trước sát với đầu phía ngoài vỏ bọc tay lái bên phải có dấu vết xước rách KT (3x0,8)cm; Khuyết toàn bộ đầu núm tay lái bên phải; Mặt trước đầu tay phanh có dấu vết xước KT (1x1)cm; Đầu núm tay lái bên trái cong về sau, mặt trước đầu núm này và đầu vỏ bọc tay lái có dấu vết xước không liên tục kích thước (2,8x0,8)cm, dấu vết cách mặt đất 92,5cm.

- Mặt trước ngoài cánh yếm bên phải có dấu vết trượt xước KT (30x11)cm; Đầu bàn để chân trước bên phải có dấu vết xước rách bám chất màu nâu KT (4x3,5)cm, chiều từ trước về sau; Mặt ngoài bên phải tay nắm sau có dấu vết xước KT (8x2)cm.

- Mặt trên đầu bàn để chân sau bên phải có dấu vết xước KT (3x0,8)cm, chiều từ trên xuống dưới; Mặt ngoài đuôi ống xả và ốp ngoài có vết xước KT (7,5x6)cm, chiều từ trước ra sau.

- Phần giữa tay nắm sau có dấu vết dòn ép từ trên xuống dưới gần sát xuống ốp nhựa; Mặt ốp nhựa trước xe có dấu vết trượt xước vỡ KT (18x0,8)cm, dấu vết nằm ngang, dấu vết cách đất 85cm.

** Khám nghiệm tử thi Phan Văn D, sinh ngày 26/11/2008, HKTT: Thôn Đ, xã C, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh:*

** Khám ngoài:*

+ Vùng trán bên trái cách đường giữa 03cm và trên đường chân tóc trán 3cm có vết sây sát da kích thước 2x1,5cm. Phù nề toàn bộ vùng trán đỉnh bên trái. Vùng mặt bên trái có diện sây sát da kích thước 15x12cm.

- + Hai lỗ mũi và miệng có dịch màu nâu đỏ chảy ra. Gãy sập phức tạp xương gò má cung tiếp bên trái. Gãy phức tạp xương hàm dưới.
- + Sờ nắn thấy lạo xạo xương vùng các đốt sống cổ.
- + Thành ngực mất vững, sờ nắn thấy lép bẹp dưới da. Vùng ngực bên trái ngang với núm vú trái và cách đường giữa 7cm có diện sây sát da nằm ngang kích thước 6 x 3cm.

*** Khám trong:**

Mổ tử thi: Giải phẫu vùng đầu, bộc lộ da đầu vùng thái dương trán bên trái thấy bầm dập, tụ máu, bong chóc, tổ chức dưới da cơ diện 7 x 7cm; vỡ xương hộp sọ nằm dọc kích thước đo được 5x0,5cm qua vết vỡ xương có nhiều máu chảy ra.

*** Trung cầu giám định:**

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 2301/KL-KTHS ngày 28/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Nguyên nhân chết của cháu Phan Văn D, sinh năm 2008, HKTT: Thôn Đ, xã C, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh là chấn thương sọ não”*.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định xác định điểm va chạm đầu tiên, cơ chế hình thành dấu vết tại điểm va chạm đầu tiên, chiều hướng va chạm của xe ô tô BKS: 98K-7427 và xe mô tô BKS: 99AE-012.50. Tại bản Kết luận số: 175/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“+ Dấu vết trượt xước, vỡ, bám chất màu nâu tại mặt ốp nhựa trước trên xe mô tô biển số 99AE-012.50 có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, phù hợp với dấu vết trượt, bám chất màu xanh tại cạnh trước dưới khung bên trái dưới thùng xe ô tô biển số 98K-7427. Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 98K-7427 tại vị trí này có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải.

+ Dấu vết trượt xước tại mặt trước đầu tay lái bên trái trên xe mô tô biển số 99AE-012.50 có chiều từ trước về sau tay lái, phù hợp với dấu vết trượt, bám chất màu đen tại mặt bên trái khung xe ô tô biển số 98K-7427. Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 98K-7427 tại vị trí này có chiều từ trước về sau.”

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn và ma túy đối với Phạm Văn B ngày 18/11/2023 của đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an thị xã Quế Võ xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của B là 00 mg/L và âm tính với ma túy.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và căn cứ vào kết quả xác minh làm rõ được vụ án có nội dung như sau:

Phạm Văn B có giấy phép lái xe hạng C, số GPLX: 240109242013 cấp ngày 29/8/2023 hết hạn ngày 29/8/2028. Ngày 01/02/2022, B ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Xây dựng T, địa chỉ: Thôn L, xã T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang với công việc là lái xe giao hàng cho công ty. Ngày 18/11/2023, Công ty T giao cho B điều khiển xe ô tô BKS: 98K-7427 chở hàng từ thôn Đồi Nền, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đến khu phố Đông Côi, phường Hồ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi giao hàng xong B điều khiển xe ô tô BKS: 98K-7427 về công ty, khi đi đến ngã ba giao nhau giữa đường Tỉnh lộ 287 và đường Tỉnh lộ 279 thuộc địa phận

khu phố Vũ Dương, phường Bồng Lai, thị xã Quế Võ, B rẽ trái vào đường Tỉnh lộ 279 để đi theo hướng Bồng Lai Phố Mới. Lúc này, B quan sát bên trái cách khoảng 30-40 m có một nhóm học sinh đi xe đạp, nghĩ là khoảng cách xa nên B điều khiển xe chuyển hướng đi vào làn đường bên phải hướng Bồng Lai- Phố Mới. Khi đi đến sát tâm đường, B thấy xe mô tô BKS 99AE-012.50 do Nguyễn Duy Tiến A điều khiển phía sau chở cháu Phan Văn D cách vị trí xe ô tô của B khoảng 20 – 30 m. Khi đó, Tiến A ngoảnh lại gọi nhóm học sinh đi xe đạp phía sau, nên không nhìn thấy xe ô tô của B đi đến. Mặc dù, đến khu vực đường giao nhau nhưng Tiến A vẫn đi với tốc độ cao, không chú ý quan sát và giảm tốc độ. Lúc này, B thấy xe mô tô BKS 99AE-012.50 cách xe ô tô của B khoảng 04- 05m nên B tăng tốc độ nhằm tránh va chạm nhưng do khoảng cách quá gần nên phần đầu xe mô tô BKS: 99AE-012.50 đã va chạm vào phần thành bên trái của xe ô tô BKS: 98K-7427 khiến Tiến A và cháu D bị ngã xuống đường còn xe mô tô BKS: 99AE-012.50 bị đổ và bị văng cách xe ô tô khoảng 25,5 m theo hướng phường Bồng Lai. Hậu quả cháu D và Tiến A bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, sau đó cháu D tử vong cùng ngày.

Ngày 28/02/2024 và ngày 03/3/2024, Phạm Văn B và Nguyễn Duy Tiến A lần lượt đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

Ngày 18/11/2023, B giao nộp chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc; Đăng ký xe ô tô số 001072, BKS: 98K – 7427; Đăng kiểm số 0239889 BKS: 98K- 7427 do Trung tâm đăng kiểm đường bộ 98-05D cấp ngày 05/10/2023; 01 giấy phép lái xe số GPLX: 240109242013 cấp ngày 29/8/2023 mang tên Phạm Văn B.

Ngày 19/11/2023, anh Hoàng Hữu Th, sinh năm 1976, HKTT: Khu phố a, phường T, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang là đại diện theo ủy quyền của công ty TNHH xây dựng T giao nộp 01 hợp đồng lao động số 20 ngày 01/02/2022 của Công ty T ký với Phạm Văn B (bản sao) và 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty T (bản sao) cho cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô tải có gắn cầu nhả hiệu Hyundai, BKS 98K - 7427 là tài sản của công ty T nên ngày 22/12/2023, cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ trả lại xe ô tô trên cùng toàn bộ giấy tờ cho anh Th. Anh Th nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì.

Ngày 28/11/2023, anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1985, HKTT: thôn Đ, xã C, thị xã Quế Võ (bố đẻ Tiến A) đã giao nộp 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 99AE-012.50 cho cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ. Quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu DETECH, BKS 99AE - 012.50 là tài sản của anh Nguyễn Duy T nên ngày 22/12/2023 cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đã trả lại xe mô tô trên cùng toàn bộ giấy tờ cho anh T. Anh T nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì.

Vật chứng còn lại: 01 giấy phép lái xe số hiệu 240109242013, hạng C mang tên Phạm Văn B.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án, B đã tự nguyện bồi thường cho gia đình cháu D số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình cháu D là anh Phan Văn D1 (bố đẻ cháu D) đã nhận số tiền trên. Ngoài ra, anh D1 không yêu cầu Tiến A và gia đình phải bồi thường cho cháu D và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Tiến A và B.

Đối với thương tích của Nguyễn Duy Tiến A, ngày 07/12/2023, B đã tự nguyện bồi thường, hỗ trợ chi phí viện phí, thuốc men cho Nguyễn Duy Tiến A số tiền 50.000.000 đồng. Anh T (đại diện gia đình) đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ Phạm Văn B và Nguyễn Duy Tiến A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKSQV ngày 09/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố Phạm Văn B và Nguyễn Duy Tiến A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B và Nguyễn Duy Tiến A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Phạm Văn B từ 16 (Mười sáu) tháng tù đến 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 tháng đến 40 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91,101, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Duy Tiến A từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 240109242013 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29/8/2023 mang tên Phạm Văn B

Về án phí hình sự: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phát biểu của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy Tiến A.

Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy Tiến A. Khi phạm tội, Tuấn Anh mới được 16 tuổi 03 tháng 10 ngày. Do tuổi còn nhỏ, nhận thức pháp luật chưa được đầy đủ và có ý thức chủ quan nên vô ý đã gây tan nạn làm chết cháu D. Sau khi tai nạn xảy ra, bản thân bị cáo cũng bị thương và phải đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện trong thời gian dài. Sau

khi ổn định sức khỏe, bị cáo có ý thức đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ quá trình phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo trung thực, tỏ ra ăn năn hối lỗi, bị cáo được đại diện người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đã tác động đến gia đình để tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91,101,65 Bộ luật hình sự. Đề nghị cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình.

Các bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vật chứng được thu giữ đã thể hiện: Hồi 09 giờ 40 phút ngày 18/11/2023, tại ngã ba giao nhau giữa Tỉnh lộ 279 với Tỉnh lộ 287 thuộc khu phố Vũ Dương, phường Bông Lai, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Phạm Văn B có hành vi điều khiển xe ô tô, BKS 98K - 7427 chuyển hướng từ Tỉnh lộ 287 đi Tỉnh lộ 279 theo hướng Bông Lai - Phố Mới do không chú ý quan sát, không tuân thủ quy tắc chuyển hướng nơi có đường giao nhau nên đã va chạm với xe mô tô BKS: 99AE-012.50 do Nguyễn Duy Tiến A điều khiển chở theo cháu Phan Văn D đi theo hướng Phố Mới - Bông Lai với tốc độ cao, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và tuân thủ quy tắc khi đi vào nơi có đường giao nhau. Hậu quả, cháu D bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và tử vong cùng ngày.

Lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với thời gian, địa điểm cũng như biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận về nguyên nhân cháu D tử vong cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phạm Văn B và Nguyễn Duy Tiến A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đã ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn giao

thông trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân khi tham gia giao thông.

Hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát và không tuân thủ quy tắc chuyển hướng khi đi vào ngã ba tỉnh lộ 287 giao nhau với đường liên xã Yên Giả của Phạm Văn B đã vi phạm khoản 2, Điều 15; khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; Hành vi không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và tuân thủ quy tắc khi đi vào nơi giao nhau của Nguyễn Duy Tiến A đã vi phạm khoản 23, Điều 8 Luật Giao thông đường bộ và khoản 3, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải, gây hậu quả làm chết 01 người. Như vậy hành vi B và Tiến A đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 260 BLHS.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ nội dung sự việc. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Các bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả và được đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo B có bố để được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy Tiến A khi phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Phạm Văn B và bị cáo Nguyễn Duy Tiến A có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/QN-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xét các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, gia đình cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo B đã bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền là 100.000.000đ, bồi thường cho Nguyễn Duy Tiến A số tiền 50.000.000đ. Phía đại diện gia đình bị hại và đại diện gia đình Tiến A đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Phạm Văn B. Sau đó, ông Nguyễn Duy T đã tự nguyện giúp Tiến A bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình cháu D với số tiền 10.000.000đ. Gia đình cháu D đã có đơn xác nhận và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Tiến A và không yêu cầu B, Tiến A phải chịu trách nhiệm hay bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với xe ô tô tải có gắn cầu nhẵn hiệu Hyundai, BKS 98K - 7427 là tài sản của công ty T nên ngày 22/12/2023, cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ trả lại xe ô tô trên cùng toàn bộ giấy tờ cho anh Th. Anh Th nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhẵn hiệu DETECH, BKS 99AE - 012.50 là tài sản của anh Nguyễn Duy T nên ngày 22/12/2023 cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đã trả lại xe mô tô trên cùng toàn bộ giấy tờ cho anh T. Anh T nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì

[5] Vật chứng vụ án:

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 240109242013 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29/8/2023 mang tên Phạm Văn B

- Đối với thương tích của Nguyễn Duy Tiến A do vụ tai nạn gây ra. Quá trình điều tra Tiến A có đơn xin từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ không xử lý Bình về phần thương tích của Tiến A là phù hợp.

- Đối với hành vi điều khiển xe mô tô nhẵn hiệu DETECH, BKS 99AE - 012.50 của Nguyễn Duy Tiến A. Quá trình điều tra xác định thời điểm Tiến A điều khiển xe mô tô gây tai nạn đã được 16 tuổi 03 tháng 10 ngày đủ điều kiện điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh dưới 50cc nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ không xử lý về hành vi tham gia giao thông đường bộ khi chưa đủ điều kiện về giấy phép lái xe là phù hợp.

[6] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B và Nguyễn Duy Tiến A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Phạm Văn B 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Duy Tiến A **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Duy Tiến A cho Ủy ban nhân dân xã Chi Lăng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án

treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 240109242013 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29/8/2023 mang tên Phạm Văn B

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2024 giữa Công an thị xã Quế Võ với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quế Võ).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn B và Nguyễn Duy Tiến A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Người đại diện của bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TA, VKS tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS thị xã Quế Võ;
- Sở Tư pháp Bắc Ninh;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Chi Lăng;
- UBND xã Xương Lâm;
- Lưu hồ sơ, văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Liên